

Bản án số: **39/2026/HS-ST**
Ngày 17/3/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - TP. CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Thái Mỹ Nhung**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Nguyễn Văn Mến**
2. Bà **Trần Ngọc Sáng**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Kim Anh**, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ tham gia phiên tòa: ông **Võ Thanh Thoại** - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự **sơ thẩm** thụ lý số **27/2026/TLST-HS** ngày 13 tháng 02 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2025/QĐXXST-HS ngày 25/02/2026 đối với bị cáo:

Trần Ngọc Thanh S, **sinh ngày 30 tháng 12 năm 1973** tại thành phố Hồ Chí Minh; CCCD số 079073020666 cấp ngày 05/7/2022. Nơi cư trú: ấp Đ, xã Đ, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: kinh; **giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông** Trần Ngọc T và bà Phùng Thị P; vợ Lê Thị Bích T1; có 02 con (lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2012); tiền án: không; tiền sự: không; Bị cáo bị Áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt tại phiên tòa. (SĐT 0988 875 626)

* **Người bị hại:** Bà **Trần Thị Sụng M**, sinh ngày 23/3/1990

CCCD số 084190013608 cấp ngày 29/4/2021.

Địa chỉ: ấp T, xã A, huyện C, tỉnh Trà Vinh (Nay là ấp T, xã A, tỉnh Vĩnh Long). (SĐT 0909 302 116)

Chỗ ở: thửa C, khu V, phường C, thành phố Cần Thơ.

Có đơn đề ngày 26/02/2026 xin giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 24/8/2025 Trần Ngọc Thanh S đến siêu thị G thuộc khu V, phường H, thành phố Cần Thơ để mua đồ dùng. Khi S đến quầy hàng đồ bảo hộ lao động MR.D.I.Y thì phát hiện 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A34 màu bạc của bà Trần Thị Sụng M để trên quầy hàng nhưng không có người trông giữ. Lúc này, S nảy sinh ý định lấy trộm điện thoại về để sử dụng. Do bà M đang bận sắp xếp quầy hàng nên không chú ý quan sát. S lợi dụng sự sơ hở của bà M đã lén lút lấy trộm điện thoại rồi giấu vào trong người và rời khỏi siêu thị. Bà Mai S1 đó phát hiện điện thoại bị mất nên đã trình báo công an phường H, thành phố Cần Thơ. Qua xác minh và tiến hành mời S làm việc thì S thừa nhận hành vi của mình như đã nêu trên và tự nguyện giao nộp lại điện thoại đã lấy trộm của bà M (BL 24-27, 32-44).

Tại bản kết luận định giá số: 104/KL-HĐĐGTS, ngày 14/10/2025 và Công văn số 154/HĐĐGTS ngày 12/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Cần Thơ xác định giá trị của điện thoại S2 A34 tại thời điểm bị chiếm đoạt trị giá 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) (BL 75-76, 79-81).

Trong quá trình điều tra, Trần Ngọc Thanh S đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập được thể hiện trong hồ sơ vụ án. Đây là những tình tiết xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

* Về việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C tạm giữ đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A34 màu bạc. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C đã trả lại cho bị hại Trần Thị Sụng M (BL 69, 84-86).

* Về phân trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Thị Sụng M đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì thêm (BL 26-27).

Tại cáo trạng số: 61/CT-VKSKV3 ngày 12 tháng 02 năm 2026 Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Cần Thơ đã truy tố Trần Ngọc Thanh S về tội “**Trộm cắp tài sản**” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, Trần Ngọc Thanh S thừa nhận lợi dụng lúc bà Trần Thị Sụng M sơ hở không để ý và để điện thoại di động trên kệ hàng đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản là chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A34 màu bạc của bà M. Mục đích trộm tài sản là để sử dụng cá nhân. Lời nhận

tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và những chứng cứ khác đã được thu thập hợp pháp trong hồ sơ.

[3] Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173, Điều 65, Điều 50, điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, đề nghị mức án đối với bị cáo từ 06 (sáu) tháng đến 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách đối với bị cáo từ 01 (một) năm đến 2 (hai) năm.

[4] Hội đồng xét xử thấy rằng, bị cáo biết và nhận thức được trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn liều lĩnh xem thường pháp luật, cố tình phạm tội. Hành vi của bị cáo không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự xã hội tại địa phương. Giá trị tài sản mà bị cáo chiếm đoạt được của bị hại là 4.500.000 đồng (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) (theo Bản kết luận định giá số: 104/KL-HĐĐGTS, ngày 14/10/2025 và Công văn số 154/HĐĐGTS ngày 12/11/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Cần Thơ). Cho nên Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn chính xác.

[5] Thời gian qua trên địa bàn thành phố Cần Thơ, tình hình trộm cắp xảy ra thường xuyên, ảnh hưởng đến sinh hoạt của những người bị hại và gây tâm lý bất an trong nhân dân. Bản thân bị cáo có sức khỏe, có thể lao động chân chính để có thu nhập hợp pháp nhưng lại háms lợi và lười biếng nên đã lợi dụng sơ hở của bị hại để trộm cắp tài sản nhằm phục vụ cho nhu cầu cá nhân.

[6] Hành vi của bị cáo cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc để bị cáo có thời gian cải tạo bản thân tốt hơn và cũng nhằm răn đe phòng ngừa chung. Có như vậy mới góp phần giáo dục ý thức tuân thủ pháp luật trong nhân dân. Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng có cân nhắc đến thái độ thành khẩn khai báo của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại tòa hôm nay; lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; tài sản do bị cáo phạm tội đã được thu hồi và trả lại cho bị hại. Hội đồng xét xử cân nhắc xử phạt bị cáo mức án cho phù hợp với hành vi của cáo và không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội. Theo lý lịch bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, có xác nhận Công an xã Đ, thành phố Cần Thơ ngày 26/8/2025 (BL 101) nên quyết định xử phạt bị cáo hình phạt tù có điều kiện cũng đủ tác dụng răn đe và giáo dục đối với bị cáo.

[7] **Về tang vật:** Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng là đúng cần ghi nhận. Cụ thể đã trả lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A34 màu bạc, số Imel 1: 352689820122475, số Imel 2: 325854770122475 cho bà Trần Thị Sụng M theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 25/11/2025 (BL 86).

[8] **Về trách nhiệm dân sự:** quá trình điều tra người bị hại Trần Thị Sụng M đã nhận lại điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A34 màu bạc do bị cáo đã lấy trộm. Đương sự không yêu cầu gì khác nên không đặt ra giải quyết.

[9] Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: **Trần Ngọc Thanh S** phạm tội “**Trộm cắp tài sản**”.

Căn cứ vào: khoản 1 Điều 173, Điều 38, Điều 50, điểm i, s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Ngọc Thanh S 01 (một) năm tù** nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là **02 (hai) năm**, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 17/3/2026.

Giao cho Ủy ban nhân dân xã Đ, thành phố Cần Thơ quản lý, giáo dục **Trần Ngọc Thanh S** trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ghi nhận việc: Bà **Trần Thị Sụng M** đã nhận lại 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A34 màu bạc, số Imel 1: 352689820122475, số Imel 2: 325854770122475 theo Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu ngày 25/11/2025 (BL 86).

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương nơi cư trú để xin xét xử phúc thẩm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhân:

- TAND TP Cần Thơ.
- VKSND KV3.
- Phân trại tạm giam Phong Điền.
- Trại tạm giam số 1 CATP Cần Thơ.
- Bị cáo.
- Các đương sự.
- Lưu HS – BA.

Thái Mỹ Nhung

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

THÁI MỸ NHUNG

Trả lại 01 (một) Giấy phép lái xe ô tô hạng C số 920012000244 do Sở GTVT TP Cần Thơ cấp ngày 18/9/2018 (bản chính) cho bị cáo sau thời hạn 02 (hai) năm, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 18/3/2022.

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo để xin xét xử phúc thẩm theo qui định của pháp luật.

Các hội thẩm nhân dân

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN MINH CHƠN DƯƠNG THÚY HÀ THÁI MỸ NHUNG